BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG **BAN TỔ CHỨC** * Số 269 -TB/BTCTW	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *Hà Nội, ngày* 13 *tháng 10 năm 2026*

THÔNG BÁO

Kết luận của Đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương về rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và xây dựng phương án biên chế trong hệ thống chính trị

Ngày 12/10/2026, đồng chí Nguyễn Duy Ngọc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương đã chủ trì phiên họp về rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và xây dựng phương án biên chế theo kết luận của Bộ Chính trị. Tham dự cuộc làm việc có các đồng chí Bí thư Trung ương Đảng Phạm Thị Thanh Trà, Phó Thủ tướng Chính phủ và đồng chí Nguyễn Văn Quảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, lãnh đạo 04 đảng ủy trực thuộc Trung ương, các cơ quan đầu mối có thẩm quyền giao biên chế của hệ thống chính trị, cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng; đại diện Thành ủy Hà Nội, các chuyên gia Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội và các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban Tổ chức Trung ương.

Trên cơ sở Công văn số 5669-CV/VPTW, ngày 12/10/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo kết luận phiên họp Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế; sau khi nghe báo cáo và các ý kiến tại cuộc họp về dự thảo Hướng dẫn rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và xây dựng phương án biên chế trong hệ thống chính trị, đồng chí Trưởng Ban kết luận như sau:

1. Ghi nhận, đánh giá cao sự chuẩn bị của bộ phận thường trực và tinh thần trách nhiệm của các đại biểu. Các ý kiến cơ bản thống nhất với dự thảo Hướng dẫn theo quy trình 08 bước, các phụ lục và bộ biểu kèm theo; đồng thời đề xuất nhiều nội dung thiết thực cần tiếp thu. Giao bộ phận thường trực tổng hợp đầy đủ ý kiến, giải trình những nội dung còn khác nhau, hoàn thiện dự thảo để trình ban hành sau khi có Kết luận chính thức của Bộ Chính trị.

2. Các cơ quan, đơn vị và đầu mối được giao nhiệm vụ tập trung thực hiện các yêu cầu sau:

2.1. Thống nhất nhận thức, khắc phục ba hạn chế chủ yếu: phương pháp và năng

lực triển khai chưa đồng đều; chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền giữa các cơ quan, các cấp còn giao thoa; tư duy giữ nguyên biên chế hiện có. Bảo đảm nguyên tắc rà soát trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, sản phẩm và khối lượng thực tế; kế thừa tối đa hồ sơ, danh mục, dữ liệu đã có, không làm lại từ đầu; người đứng đầu chịu trách nhiệm về chất lượng và kết quả.

2.2. Rà soát hệ thống văn bản về vị trí việc làm ở tất cả các khối, bao gồm danh mục, bản mô tả công việc, khung năng lực, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch và định mức nhân lực. Phân loại nội dung tiếp tục áp dụng, nội dung phải sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ; bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền mới. Đồng thời, hoàn thiện phương pháp chung, quy trình 08 bước, phụ lục và biểu mẫu liên thông, dễ áp dụng, đối chiếu và kiểm chứng. Việc rà soát văn bản thực hiện song song với nhiệm vụ cấp thiết năm 2026, không chờ hoàn tất toàn bộ định mức mới lập phương án biên chế.

2.3. Rà soát, phân định rõ nhiệm vụ, công việc và sản phẩm theo trục dọc giữa Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã; theo trục ngang giữa các cơ quan cùng cấp. Làm rõ nhiệm vụ tự quyết định, nhiệm vụ còn phải xin ý kiến, nhiệm vụ đã phân cấp nhưng chưa đồng bộ thủ tục, thẩm quyền và nguồn lực; xác định cơ quan chủ trì, phối hợp và chịu trách nhiệm cuối cùng. Phân định công việc khu vực công phải trực tiếp thực hiện với phần việc có thể đặt hàng, thuê dịch vụ, tự chủ, xã hội hóa theo quy định. Đối với các ngành, hệ thống đặc thù, thực hiện đối chiếu theo đúng mô hình tổ chức và tiêu chuẩn chuyên ngành. Nghiên cứu phân nhóm địa bàn để kiểm chứng khác biệt thực tế, không dùng hệ số vùng để tự động tăng, giảm biên chế.

2.4. Xác định nhu cầu nhân lực theo tính chất công việc: theo cơ cấu, chức danh, định mức được cấp có thẩm quyền quy định; theo sản lượng và thời gian có căn cứ; hoặc theo sản phẩm, độ phức tạp, trách nhiệm đối với công việc chuyên môn đặc thù. Không đồng nhất một vị trí việc làm với một biên chế, không áp dụng một định mức chung cho mọi cơ quan. Trước khi đề xuất điều chỉnh biên chế, phải đánh giá khả năng bố trí lại, điều chuyển, đào tạo, kiêm nhiệm và dùng chung nhân lực; phân biệt người đáp ứng ngay, người cần bồi dưỡng, người cần đào tạo lại hoặc bố trí công việc khác theo quy định. Kết quả tính nhu cầu không tự động làm tăng biên chế được giao.

2.5. Hoàn thành cơ sở dữ liệu vị trí việc làm trong năm 2026 theo phạm vi, tiêu chuẩn dữ liệu được cấp có thẩm quyền xác định; kế thừa kết quả theo các Công văn số 1972-CV/BTCTW, 2209-CV/BTCTW và 2342-CV/BTCTW. Mỗi bản ghi phải rõ mã tham chiếu, nguồn, phạm vi, trạng thái kiểm chứng và người xác nhận; chưa có mã chính thức thì sử dụng mã tạm theo quy tắc thống nhất. Cơ quan nghiệp vụ xác nhận nhiệm vụ, sản phẩm, khối lượng, thời gian; tổ chức cán bộ xác nhận vị trí việc làm, nhân lực, biên chế. Chỉ tính tác động thực tế của chuyển đổi số, bao gồm thời gian thực giảm và công việc mới phát sinh; không suy giảm biên chế từ tỷ lệ số

hóa hoặc số tài khoản. Nơi đủ dữ liệu triển khai ngay; phần còn thiếu phải rõ trách nhiệm và thời hạn hoàn thiện.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Các cơ quan có thẩm quyền của từng khối trong hệ thống chính trị chủ trì rà soát văn bản về vị trí việc làm thuộc phạm vi quản lý; kịp thời sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền quyết định. Kết quả phải có danh mục văn bản tiếp tục áp dụng, cần sửa đổi, thay thế, bãi bỏ và kiến nghị xử lý. Phạm vi gồm chế định Chủ tịch nước, khối Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; và các hệ thống Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm toán Nhà nước theo mô hình, thẩm quyền tương ứng. Ban Tổ chức Trung ương theo dõi, đôn đốc, tổng hợp chung.

3.2. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan tiếp thu, hoàn thiện Hướng dẫn 08 bước, 08 phụ lục, bộ biểu Excel và báo cáo tiếp thu, giải trình; kiểm thử trên trường hợp đại diện trước khi trình ban hành. Đồng thời, tổ chức tổng hợp dữ liệu vị trí việc làm đã được kiểm chứng, phục vụ phương án giao biên chế giai đoạn 2027-2031 và việc hình thành, quản lý cơ sở dữ liệu vị trí việc làm trong năm 2026.

3.3. Bộ Công an chủ trì xây dựng báo cáo đánh giá kết quả chuyển đổi số phục vụ rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm; công khai số lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ công toàn trình; xác định dữ liệu, hệ thống có thể khai thác, kết nối và tác động thực tế của chuyển đổi số đến quy trình, khối lượng, thời gian thực hiện công việc và nhiệm vụ mới phát sinh; đề xuất giải pháp, lộ trình thực hiện. Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng và các đầu mối chuyển đổi số trong xây dựng nền tảng, kết nối, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3.4. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan đầu mối quản lý biên chế tổ chức rà soát, tổng hợp, kiểm chứng số liệu theo phạm vi quản lý; chỉ đạo hỗ trợ cấp xã, xử lý chênh lệch, không cộng trùng nhiệm vụ và nhân lực. Người đứng đầu cơ quan trực tiếp quản lý, sử dụng nhân lực chịu trách nhiệm về dữ liệu gốc và phương án thuộc phạm vi quản lý.

3.5. Bộ phận thường trực phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng tiếp thu ý kiến, hoàn thiện dự thảo Kết luận của Bộ Chính trị, lấy ý kiến các cơ quan liên quan và chuẩn bị hồ sơ trình cấp có thẩm quyền ký ban hành trước ngày 15/10/2026 theo quy trình được xác định.

3.6. Đề nghị Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo Chính phủ rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ công cơ bản, thiết yếu.

3.7. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai ngay khi có đủ điều kiện (nhất là Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hóa, Tòa án nhân dân tối

cao); lựa chọn làm điểm ở những nơi phù hợp; đồng thời đăng ký, gửi đề xuất về Ban Tổ chức Trung ương trước ngày 18/10/2026.

3.8. Phân công đồng chí Hà Minh Hải, Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, trực tiếp chỉ đạo bộ phận thường trực (Vụ Tổ chức - Điều lệ) phối hợp, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Thông báo kết luận này; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo, đề xuất Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Trung ương. Bảo đảm thực hiện đồng bộ, đầy đủ, đúng tiến độ, chất lượng và yêu cầu đề ra.

Ban Tổ chức Trung ương thông báo để các cơ quan, đơn vị có liên quan biết, tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:
- Đồng chí Trưởng Ban (để báo cáo);
- Đ/c Phạm Thị Thanh Trà; Bí thư TW Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo):
- Đ/c Nguyễn Văn Quảng, Bí thư TW Đảng, Chánh án TANDTC (để báo cáo):
- Các đồng chí Phó trưởng Ban;
- Các cơ quan, đơn vị (có tên trong Thông báo này);
- Các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban;
- Lưu VP, TCĐL.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN TỔ CHỨC
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Hà Minh Hải